

Số: 463/2023/QĐ-PT

Đồng Tháp, ngày 18 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Mỹ;

Các Thẩm phán: - Ông Trần Phước Hội;

- Bà Nguyễn Thị Võ Trinh;

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số: 32/2022/DS-ST ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hồng Ngự bị kháng cáo như sau:

- Ngày ngày 05 tháng 7 năm 2022, nguyên đơn bà **Phạm Thị T** kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xem xét sửa bản án dân sự sơ thẩm số: 32/2022/DS-ST ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hồng Ngự như sau: Đề nghị kiểm tra lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà **Hồ Thị C**. Buộc hộ ông **Hồ Văn C1** di dời toàn bộ nhà và vật kiến trúc để trả diện tích 185,8m² và Hủy một phần giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà **Hồ Thị C**.

- Ngày ngày 05 tháng 7 năm 2022, bị đơn ông **Hồ Văn C1 (Hồ Chí T1)** kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xem xét sửa bản án dân sự sơ thẩm số: 32/2022/DS-ST ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hồng Ngự như sau: Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà **Phạm Thị T**, giữ nguyên hiện trạng phần đất mà ông **C1** đang quản lý sử dụng tại thửa số 03, tờ bản đồ số 13, đất tọa lạc tại **khóm C, phường A, thành phố H**.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày ngày 18 tháng 9 năm 2023, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chỉ **Dương Thị Ngọc N** có đơn xin rút toàn bộ nội dung đơn khởi kiện, rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo.

Bị đơn ông **Hồ Văn C1 (Hồ Chí T1)** đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn, đồng thời rút toàn bộ yêu cầu phản tố, rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo.

Việc rút đơn lại đơn yêu cầu khởi kiện, đơn yêu cầu kháng cáo, đơn yêu cầu phản tố của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Căn cứ vào các Điều 299, Điều 311 của Bộ luật tố tụng Dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy bản án dân sự sơ thẩm số: 32/2022/DS-ST ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hồng Ngự và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 247/2022/TLPT-DS ngày 18 tháng 10 năm 2022 về việc “*Tranh chấp quyền sử dụng đất*”, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị T**, sinh năm 1955;

Địa chỉ: **Số nhà C, khóm C, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.**

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Chị **Dương Ngọc N**, sinh năm 1985; Địa chỉ: **Số nhà C, khóm C, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp** (văn bản ủy quyền ngày 01/3/2021);

- Bị đơn:

+ Bà **Hồ Thị C**, sinh năm 1955;

+ Ông **Hồ Văn C1 (Hồ Chí T1)**, sinh năm 1976;

Cùng địa chỉ: **Khóm C, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.**

Người đại diện theo ủy quyền của bà **Hồ Thị C**: Ông **Hồ Văn C1**, sinh năm 1976, địa chỉ: **Khóm C, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp** (văn bản ủy quyền ngày 22/12/2020);

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông **Hồ Văn C1** là ông **Ngô Quang T2** - là Luật sư của Văn phòng luật sư **Ngô Quang T2**, thuộc đoàn luật sư tỉnh Đ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ủy ban nhân dân thành phố H.

Địa chỉ: **khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.**

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Tấn Đ**, Chức vụ: Chủ tịch.

+ Chị **Dương Ngọc D**, sinh năm 1978;

Địa chỉ: **ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.**

+ Chị **Dương Thị L**, sinh năm 1982;

Địa chỉ: **ấp B, xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh** Minh.

+ Chị **Dương Ngọc N**, sinh năm 1985;

+ Anh **Dương Bửu T3**, sinh năm 1987;

+ Chị **Dương Ngọc H**, sinh năm 1998;

Cùng địa chỉ: khóm C, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

+ Ông **Hồ Văn C2**, sinh năm 1948;

Địa chỉ: **ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp** Tháp.

+ Ông **Hồ Tấn P**, sinh năm 1951 (đã chết);

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông **Hồ Tấn P**:

Bà **Nguyễn Thị P1**, sinh năm 1951;

Địa chỉ: **thị trấn T, thị xã T, tỉnh An Giang**.

Bà **Nguyễn Thị N1 (Hồ Thị T4)**, sinh năm 1977;

Địa chỉ: **ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp**.

Ông **Hồ Văn C1**, sinh năm 1976;

Ông **Hồ Tứ P2**, sinh năm 1981;

Ông **Hồ Hoàng N2**, sinh năm 1983;

Cùng địa chỉ: **khóm C, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp**.

+ Bà **Hồ Thị H1**, sinh năm 1955 (đã chết);

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà **Hồ Thị H1**:

Chị **Đặng Thị N3**, sinh năm 1980;

Địa chỉ: **khóm C, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp** Tháp.

+ Ông **Hồ Văn T5**, sinh năm 1977 (chết);

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông **Hồ Văn T5**:

Bà **Nguyễn Thị P3**, sinh năm 1965;

Ông **Hồ Hoàng N4**, sinh năm 1994;

Cùng địa chỉ: **Khóm C, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp**.

+ Bà **Hồ Thị D1**, sinh năm 1962;

Địa chỉ: **ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp**.

+ Ông **Đặng Văn N5**, sinh năm 1955;

+ Ông **Đặng Văn T6**, sinh năm 1984;

+ Ông **Đặng Văn Tú A**, sinh năm 1997;

+ Ông **Đặng Văn Tú E**, sinh năm 2002;

+ Bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1980;

+ Anh **Nguyễn Chí C3**, sinh năm 2002;

+ Anh **Nguyễn Trí T7**, sinh năm 2007;

Cùng địa chỉ: **Khóm C, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp**.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông **Hồ Văn C1** và bà **Nguyễn Thị M1** phải liên đới chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 862.500đồng.

- Bà **Phạm Thị T** phải chịu 4.645.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng bà **T** được miễn nộp do là người cao tuổi.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm:

- Bà **Phạm Thị T** được miễn nộp tiền án phí dân sự phúc thẩm, do là người cao tuổi.

- Ông **Hồ Văn C1** phải chịu 150.000đồng tiền án phí dân sự phúc thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai số 0006593 ngày 06/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hồng Ngự. Ông **Hồ Văn C1** được nhận lại 150.000đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm.

4. Về chi phí xem xét thẩm định và định giá: Tổng cộng là 3.850.000đồng. Bà **Phạm Thị T** phải chịu 2.850.000đồng, Ông **Hồ Văn C1** và bà **Nguyễn Thị M1** phải liên đới chịu 1.000.000đồng. Bà **T** đã nộp tạm ứng 3.850.000đồng và đã chi xong. Ông **Hồ Văn C1** và bà **Nguyễn Thị M1** phải liên đới nộp 1.000.000đồng để hoàn trả cho bà **T**.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra Quyết định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Chi cục THADS TP. Hồng Ngự;
- TAND TP. Hồng Ngự;
- Phòng KTNV và THA TAT;
- Lưu: VT, HSVA (T).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh Mỹ